

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST

Ngày: 10/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Duy Tuấn.

Ông Trịnh Văn Đoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 01/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 29/6/2018, đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN T, sinh ngày 01/9/1977 tại huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn K và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/6/2018 đến ngày 16/7/2018, theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 01/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):*

1) NLC1, sinh năm 1963.

2) NLC2, sinh năm 1970.

Đều trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện N, Hải Dương

Đều có mặt.

3) NLC3, sinh năm 1966

Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện N, Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/3/2018, Hoàng Văn T đi bộ từ nhà mình sang nhà chị Bùi Thị Thanh T, ở Thôn Đ, xã H, huyện N, Hải Dương với mục đích trộm cắp tài sản. Thấy cổng nhà chị T mở, không có người ở nhà, T vào sân đi đến cửa phụ dùng tay cạy then cửa bên trong ra, mở cửa đi vào phòng ngủ nhà chị T. Sau đó, T đến gần chiếc tủ đứng, cửa khung nhôm đang khóa dùng tay giật cánh tủ bung ra; thấy 01 chiếc ví giả da màu đỏ để trên ngăn tủ, T mở ví ra, lấy hết số tiền ở ngăn đầu cất vào túi quần sau, bên phải đang mặc, bỏ lại ví rồi đi ra ngoài. Khi T đi ra ngoài, vợ chồng NLC1 NLC2, ở cùng thôn phát hiện đã hỏi: “Chú T vào nhà chị T làm gì đấy”. Nghe vậy T không trả lời, trèo qua bể nước nhà chị T rồi nhảy sang nhà bên cạnh chạy ra đường. Khi bỏ chạy, T đánh rơi đôi dép nhựa màu nâu cạnh bể nước nhà chị T. Chạy ra đến đường thôn Đà Phố, T bắt xe ô tô khách TM đi Quảng Ninh. Đi được một đoạn, xe dừng bắt khách trên đường, T xuống xe lấy tiền của mình mua đôi dép giả da màu nâu với giá 90.000 đồng. Sau đó T lên xe, bỏ hết số tiền trong túi quần sau ra rồi cất vào túi quần phía trước đang mặc. Khi xe đến Bến xe Ninh Giang thì lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Ninh Giang yêu cầu dừng xe và mời T về trụ sở Công an làm việc, kiểm tra và quản lý số tiền trong túi quần bên phải T đang mặc tổng số tiền 16.772.000 đồng. Hoàng Văn T đã thừa nhận số tiền Công an quản lý trong đó có tiền T đã trộm cắp của chị Bùi Thị Thanh T là 16.487.000 đồng, và số tiền 285.000 đồng là tiền của T.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 30/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Hoàng Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang để xét xử về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Bị hại xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và đề nghị xử lý bị cáo về trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh gỗ có kích thước 9cm x 2,5cm x 1,8cm, 01 then cài bằng gỗ bị gãy một đầu có kích thước 33cm x 2,5cm x 1,8cm và 01 đôi dép có quai giả da màu đen, đế màu nâu. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 26/03/2018, Hoàng Văn T đã lén lút chiếm đoạt của chị Bùi Thị Thanh T số tiền 16.487.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo Hoàng Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng phạm tội có tính toán trước, dùng thủ đoạn phá cửa, cạy khóa tủ để trộm cắp tài sản, sau khi chiếm đoạt được tài sản đã trèo tường bỏ trốn nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan pháp luật. Do đó, không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Bùi Thị Thanh T đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Chị T không yêu cầu gì khác đối với bị cáo về trách nhiệm dân sự, nên không phải giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Số tiền 16.487.000 đồng và 01 ví giả da màu đỏ bên trong có 1.000.000 đồng bị cáo chiếm đoạt, là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị Thanh T, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T; số tiền 285.000 đồng và 01

đôi dép giả da màu nâu của Hoàng Văn T, cơ quan điều tra đã trả lại cho T là phù hợp; 01 mảnh gỗ có kích thước 9cm x 2,5cm x 1,8cm, 01 then cài bằng gỗ bị gãy một đầu, có kích thước 33cm x 2,5cm x 1,8cm của chị T nhưng chị T không yêu cầu nhận lại và 01 đôi dép có quai giả da màu đen, đế màu nâu của bị cáo không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 14 (mười bốn) tháng tù, được trừ 02 ngày tạm giữ (từ ngày 27/3/2018 đến 28/3/2018), còn phải chấp hành 13 (mười ba) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù, thời hạn tính từ ngày đi chấp hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh gỗ có kích thước 9cm x 2,5cm x 1,8cm, 01 then cài bằng gỗ bị gãy một đầu có kích thước 33cm x 2,5cm x 1,8cm và 01 đôi dép có quai giả da màu đen, đế màu nâu.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/7/2018.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Chính